TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2026/HS-ST
Ngày 06/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Nga

- Ông Trần Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo Như - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

LÊ THỊ KIM L, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1967 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê P (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1947; chồng: N (chết) và có 03 con; lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/02/2026 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn L1, sinh năm 1964 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989 (con đẻ); có mặt.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1995 (con đẻ); có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Nguyễn Thành V, sinh năm 2003 (con đẻ); có mặt.

Nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1995; có mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường T, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Nguyễn Thành V, sinh năm 2003; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn P, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Ông Đinh Văn T, sinh năm 1999; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Công ty TNHH MTV H3;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện theo pháp luật: Ông Thang Văn H1, sinh năm 1967 – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công H2 – Nhân viên đội xe; theo giấy ủy quyền ngày 20/5/2026; có mặt

6. Công ty Cổ phần X; Địa chỉ: Số B T, phường B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1959 – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc; vắng mặt.

7. Ông Lê Văn T2, sinh năm 1994; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 12/10/2025, Lê Thị Kim L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-614.83 chở theo sau ông Nguyễn L1 là chồng của mình từ phường C, tỉnh Quảng Ngãi đi trên Quốc lộ A theo hướng từ N ra B để đi về nhà tại thôn P, xã B, tỉnh Quảng Ngãi.

Khi đến Km1047+700m Quốc lộ A, thuộc địa phận thôn T, xã T, tỉnh Quảng Ngãi; Lê Thị Kim L điều khiển xe mô tô 76C1-614.83 đi ở làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông, Quốc lộ A hướng từ Nam ra B, chuyển qua làn đường xe cơ giới phía Tây của phần đường phía Đông (làn đường sát dải phân cách) thiếu quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn nên lúc này đầu tay lái bên trái xe mô tô 76C1-614.83 va chạm với đầu phía trước khung kim loại bảo vệ bên phải rơ mooc biển kiểm soát 76R-007.68 do ông Đinh Văn T (sinh năm 1999, ở thôn A, xã M, tỉnh Quảng Ngãi) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 76H-019.89 kéo theo đi cùng chiều, làm cho xe mô tô 76C1-

614.83 ngã ra đường. Hậu quả làm cho Lê Thị kim L bị té ngã qua bên phải bị thương, ông Nguyễn L1 té ngã qua bên trái nên bị xe ô tô dẫm qua thân người, chết tại chỗ.

* Kết luận giám định tử thi số 1333/KLGĐTT-KTHS, ngày 30/10/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Q kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn L1: Đa chấn thương.

* Kết luận giám định số 1471/KL-KTHS, ngày 11/11/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Q kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là đầu phía trước khung kim loại bảo vệ bên phải rơ mooc BKS 76R-007.68 do xe ô tô đầu kéo BKS 76H-019.89 kéo theo (vị trí dấu vết trầy xước sơn trong diện KT (3,3x0,3)cm cao nhất và thấp nhất cách mặt đất 93,5cm và 93cm) với đầu tay lái bên trái xe mô tô 76C1-614.83 (mặt trước đầu tay lái bị trầy xước, bám dính chất lạ màu trắng KT(2x0,5)cm, cao cách mặt đất 93cm).

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa 02 phương tiện là khu vực phía Tây Nam đầu N hệ thống dấu vết cày xước mặt đường (ký hiệu 1), thuộc phần đường phía Đông Quốc lộ A (không đủ cơ sở xác định làn đường do đoạn đường này đang thi công).

3. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe ô tô đầu kéo 76H-019.89 kéo theo rơ mooc BKS 76R-007.68 chuyển động theo hướng từ N ra B, xe mô tô BKS 76C1-614.83 chuyển động cùng chiều bên phải xe ô tô đầu kéo 76H-019.89 kéo theo rơ mooc BKS 76R-007.68.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của 02 phương tiện khi xảy ra tai nạn.

5. Quá trình xảy ra tai nạn, xe mô tô BKS 76C1-614.83 ngã nghiêng qua bên trái, trượt trên mặt đường theo hướng từ N ra B, các thiết bị bên trái xe chà xát với mặt đường tạo ra hệ thống dấu vết cày xước mặt đường (kí hiệu 1); cụm bánh thứ 3 (tính từ sau ra trước) bên phải rơ mooc BKS 76R-007.68 chèn qua phần đuôi xe mô tô BKS 76C1-614.83 làm cho xe mô tô BKS 76C1-614.83 bị lật nghiêng qua bên phải; sau đó xe mô tô BKS 76C1-614.83 đã được thay đổi tư thế ban đầu, dựng chân chống bên tại vị trí (ký hiệu 2); cụm bánh thứ 2, thứ 3 (tính từ trước ra sau) bên phải rơ mooc BKS 76R-007.68 chèn qua cơ thể nạn nhân Nguyễn L1 tại vị trí (ký hiệu 3); sau đó xe ô tô đầu kéo BKS 76H-019.89 kéo theo rơ mooc BKS 76R-007.68 dừng lại tại vị trí (ký hiệu 4).

***** Kết luận giám định số 1630/KL-KTHS, ngày 10/12/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Q kết luận:

Dữ liệu bên trong USB màu bạc, hiệu Kingston gửi giám định lưu trữ 01 tập tin video có tên: "7197600642720", định dạng MP4 File, dung lượng 10.276 KB, thời lượng 41 giây, xác định:

- Trích xuất được 12 hình ảnh đại diện từ tập tin video và đưa vào 01 bản ảnh.

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh của tập tin.

* Kết luận giám định tư pháp số 54/KLGĐ-SXD, ngày 27/11/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Q kết luận:

Xe ô tô đầu kéo 76H-019.89 nhãn hiệu CHENLONG, có số máy YC6MK38550MX3L6N00663, số khung LNXDBL0G8NR506430, loại phương tiện ô tô đầu kéo, có 02 chỗ ngồi, khối lượng kéo theo cho phép lớn nhất là 38.250kg, sản xuất tại Trung Quốc năm 2022. Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có hiệu lực đến hết ngày 16/7/2026.

Sơ mi rơ mooc mang biển kiểm soát 76R-007.68 nhãn hiệu CIMC, số khung LJRC15389NT001932, loại phương tiện Sơ mi rơ mooc tải chở container, khối lượng hàng chuyên chở cho phép lớn nhất là 33.300kg, sản xuất tại Trung Quốc năm 2023. Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có hiệu lực đến hết ngày 07/10/2026.

Kiểu loại, kích thước và kết cấu của tổ hợp xe phù hợp theo Giấy chứng nhận đăng ký, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Tình trạng kỹ thuật của phương tiện tại thời điểm giám định:

- Hệ thống phanh: có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp; đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Hệ thống lái: có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Hệ thống treo: có đầy đủ các chi tiết, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Hệ thống điện, đèn và còi: còi hoạt động bình thường, các đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu có đầy đủ, đúng vị trí lắp, hoạt động bình thường.

- Kính chắn gió phía trước có đầy đủ, gạt nước kính chắn gió phía trước có đầy đủ, hoạt động bình thường; Gương chiếu hậu hai bên có đầy đủ, đảm bảo cho phép người lái có thể nhận biết rõ ràng điều kiện giao thông về phía sau, hai bên xe.

- Lốp xe có đầy đủ, đúng kích cỡ, đảm bảo yêu cầu về lắp đặt và chiều cao hoa lốp.

* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy:

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm số 001739, mã BN: 22095426, thời gian lấy mẫu: 12/10/2025 15:50 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Q kết luận: Định lượng Ethanol (cồn) của Lê Thị Kim L là: 2.25mg/100ml, được xem như âm tính.

- Tại phiếu kết quả xét nghiệm ma túy ngày 12/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Q kết luận Đinh Văn T: âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại biên bản: 02162, lúc 15 giờ 31 phút, ngày ngày 12/10/2025 của Phòng C1 - Công an tỉnh Q: nồng độ cồn của Đinh Văn T là 0,000mg/L (Bút lục 184).

* Kết luận giám định số 1469/KL-KTHS, ngày 08/11/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Q kết luận:

- Mẫu máu ghi thu của Nguyễn L1 có cồn (E), nồng độ cồn (E) là 82,827mg/100ml máu.

- Mẫu máu ghi thu của Nguyễn L1 không tìm thấy các chất ma túy thường gặp như: Heroine, MDMA, Methamphetamine, Ketamine ...

Cáo trạng số: 11/CT-VKS-ST ngày 28/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi truy tố Lê Thị Kim L về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thị Kim L, xác định bị cáo tham gia giao thông đường bộ nhưng không tuân theo quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe là không chấp hành các quy tắc giao thông, vi phạm theo quy định tại khoản 1, Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp cho người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đề nghị tính theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện theo pháp luật của bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại xong và đã có đơn không yêu cầu bồi thường về phần dân sự, nay không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Đinh Văn T đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); Công ty TNHH Một thành viên H3 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng), nay không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Công ty Cổ phần X1 – UPIC đã hỗ trợ cho gia đình ông Nguyễn L1 số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), nay không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản và trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp cụ thể:

- 01 (một) Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 76H-019.89, Romoc biển kiểm soát 76R-007.68 đã trả cho Công ty TNHH Một thành viên H3 nhận, nay không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (một) Xe mô tô biển kiểm soát 76C1-614.83 đã trả cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại nhận, nay không yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 USB màu bạc, hiệu Kingston chứa dữ liệu 01 tập tin video có tên: "7197600642720", định dạng MP4 File, dung lượng 10.276 KB, thời lượng 41 giây được được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án, là vật chứng của vụ án đề nghị xử lý trong giai đoạn xét xử vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần X; ông Lê Văn T2 vắng mặt tại phiên toà lần thứ 2 mà không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung*: Bị cáo Lê Thị Kim L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hợp lệ. Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 12/10/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76C1-614.83 chở theo ông

Nguyễn L1 là chồng của bị cáo ngồi phía sau đi ở làn đường dành cho xe cơ giới, ở phần đường phía Đông trên Quốc lộ A theo hướng từ N ra B. Khi đến đoạn đường Km1047+700m Quốc lộ A, thuộc địa phận thôn T, xã T, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo điều khiển xe chuyển làn đường từ làn đường xe cơ giới phía Đông của phần đường phía Đông Quốc lộ A, qua làn đường xe cơ giới phía Tây của phần đường phía Đông Quốc lộ A. Do không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách đảm bảo an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường, nên đầu tay lái bên trái xe mô tô 76C1-614.83 do bị cáo điều khiển va chạm với đầu phía trước khung kim loại bảo vệ bên phải rơ mooc BKS 76R-007.68 của xe ô tô đầu kéo BKS 76H-019.89 do ông Đinh Văn T điều khiển đi cùng chiều, hậu quả làm cho ông ông Nguyễn L1 té ngã qua bên trái nên bị xe ô tô dẫm qua thân người chết tại chỗ.

Bị cáo Lê Thị Kim L tham gia giao thông đường bộ nhưng không tuân theo quy định về tốc độ và không giữ khoảng cách giữa các xe là không chấp hành các quy tắc giao thông, hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 "*Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường*".

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Lê Thị Kim L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác nên cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo Lê Thị Kim L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo; bản thân bị cáo bị bệnh U thần kinh sọ não bị đau ốm, sức khỏe không đảm bảo, bị cáo thuộc hộ nghèo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[4] *Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi của bị cáo Lê Thị kim L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng cho người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân

tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo bị bệnh U thần kinh sọ não bị đau ốm, sức khỏe không đảm bảo, bị cáo thuộc hộ nghèo, bị hại cũng là chồng của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng ren đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại xong, đại diện hợp pháp cho bị hại đã có đơn bãi nãi về phần dân sự, nay không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Đinh Văn T đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng); Công ty TNHH Một thành viên H3 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 85.000.000 đồng (tám mươi lăm triệu đồng), nay không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Công ty Cổ phần X1 – UPIC đã hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 76H-019.89; 01 Romoc biển kiểm soát 76R-007.68, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại xe cho Công ty TNHH Một thành viên H3 nhận, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 76C1-614.83 là tài sản chung của bị hại Nguyễn L1 và bị cáo Lê Thị Kim L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại xe cho đại diện hợp pháp của bị hại nhận, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 USB màu bạc, hiệu Kingston chứa dữ liệu 01 tập tin video có tên: "7197600642720", định dạng MP4 File, dung lượng 10.276 KB, thời lượng 41 giây là chứng trong hồ sơ vụ án cần phải tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với giấy phép lái xe số 5111223865 đứng tên Lê Thị Kim L đã xử lý trả lại bị cáo Lê Thị Kim L nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Đối với những người có liên quan đến vụ án*:

Đối với ông Đinh Văn T: Ông Đinh Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng EC hợp lý (được điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 76H-019.89, kéo theo Romoc biển kiểm soát 76R-007.68), trong hơi thở không có cồn, âm tính với chất ma túy. Ông T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 76H-019.89, kéo theo Romoc biển kiểm soát 76R-007.68 đi đúng làn đường, phần đường quy định nên ông T không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an tỉnh Q không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đinh Văn T là có căn cứ.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng phù hợp với với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt xử phạt bị cáo Lê Thị Kim L từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo là chưa nghiêm khắc.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Lê Thị Kim L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Kháng cáo: Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim L 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng; thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/8/2026).

Giao bị cáo Lê Thị Kim L cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q;

Buộc bị cáo Lê Thị Kim L phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Kháng cáo*: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 3 –Quảng Ngãi;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga